

Đừng ngã trên bục giảng – Duy Kinh Thánh (Sola Scriptura) nhắc nhở nhiều đến “mục vụ bục giảng”.

Đừng ngã trên bục giảng – Duy Kinh Thánh (Sola Scriptura) nhắc nhở nhiều đến “mục vụ bục giảng”.

HTTL Hà Nội – Trong năm kỷ niệm 500 năm Tin Lành cải chính, Hội Thánh Chúa khắp nơi đã có rất nhiều sự kiện, chương trình để hướng đến kỷ niệm mang tính trọng đại, toàn cầu. Nhắc đến Cải chính là nhắc về một công cuộc quay trở về với Lễ Thật. Và với “những người chăn bầy” đang mang một trách nhiệm lớn lao hơn cả.

Nếu đặt câu hỏi quý tôi tớ Chúa có phải khai trình bài giảng của mình trước mặt Chúa hay không? Thì chắc hẳn mỗi một người sẽ thận trọng với Lời Chúa hơn nữa. Bài viết này là sự quan sát nhiều năm tại nhiều nơi hy vọng sẽ đóng góp trong sự suy ngẫm, giảng dạy, thực hành Lời Chúa. Bài viết không nhằm đến một Hội Thánh cụ thể mà là sự trình bày chung nhất về những lỗi mà chúng ta thường mắc phải khi đứng trên bục giảng, để chúng ta cảm thức về điều đó trong sự khiêm nhường, cẩn trọng. Ba vấn đề chính yếu mà chúng ta hay gặp:

Thiếu sự chu đáo bị, sự riêng tư với Chúa

Đây là lỗi lớn không chỉ với những người giảng mà cũng là lý do cho tất cả các mục vụ khác. Nan đề trong bối cảnh của cuộc sống bận rộn hiện nay là đang tồn tại rất nhiều lý do “hợp lý” của khách quan, chủ quan để giải thích cho một người chăn bầy, giảng lời Chúa thiếu sự chu đáo bị, soạn cho bài giảng, cho cách mình trình bày trên bục giảng. Chu đáo bị ở đây trước hết với những người chăn bầy đó là đời sống thờ Chúa từng giây

phút của họ. Không phải chờ vào thời điểm họ được mời giảng luận. Nếu họ có đời sống tâm linh quá nghèo nàn với Chúa, với Lời của Chúa thì họ không thể có một bài giảng, cách trình bày như Chúa Giê-xu đang mong đợi. Nhưng nếu họ “nghèo đói trong tâm linh” với nghĩa mà Chúa Giê-xu từng dạy rằng phúc cho những người nghèo đói trong tâm linh (Ma-thi-ơ 5:3) để mô tả về một sự đói khát Thiên Chúa, khao khát chính Đức Chúa Trời; khao khát kinh nghiệm sự hiện diện, sự “xức dầu” của Chúa; sự tương giao sâu sắc cá nhân với Chúa thì chắc hẳn những bài giảng, sự trình bày sẽ có sự lôi cuốn cũng như “có sức sống” và làm sáng danh Chúa Giê-xu là bao. Cũng như các tín hữu sẽ nhìn thấy rất rõ sự dấn dật của Thánh Linh trên những người chăn bầy không chờ trong giờ họ giảng luận. Vậy đâu là điều tín hữu muốn nhìn thấy? Không phải là thời học của người chăn bầy cao bao nhiêu, giảng bao nhiêu, giảng hay bao nhiêu, hùng hân bao nhiêu... nhưng mà điều mà tín hữu muốn nhìn thấy là mối quan hệ cá nhân của người chăn bầy với Chúa rõ nét là bao nhiêu. Vì không ai dám khẳng định 100% chuyện mối quan hệ cá nhân của tôi với Chúa chỉ có Chúa và tôi mới biết còn người khác không thể biết. Đây là một sai lầm rất lớn nếu chúng ta khẳng định ở mức 100%, vì tín hữu sẽ chứng kiến phần nào đời sống của những người chăn bầy trong đời sống hàng ngày và sẽ có những tiêu chuẩn cơ bản theo như Kinh Thánh để nhìn nhận. Nếu một người có mối quan hệ sâu sắc với Đức Chúa Trời họ không thể sống như A, B, C... họ không thể làm điều X, Y, Z..., họ không thể phát ngôn như J, Q, K... họ không thể bỏ đói dân sự như D, E, G ... hay họ phải là như thế này, như thế kia v.v. Để hiểu cho đơn giản hơn, chúng ta thử đặt một câu hỏi: Điều nào tốt hơn giữa một người đầy dẫy Đức Thánh Linh giảng về Đầy dẫy Đức Thánh Linh hay là người chưa đầy dẫy Đức Thánh Linh giảng về Đầy dẫy Đức Thánh Linh? Thực sự rằng lợi ích của những người chăn bầy có thể là cú huých cho cuộc đời chính bùng nổ, cú huých lớn góp phần cho sự tăng trưởng của đời sống tín hữu nhưng cũng có thể ảnh hưởng ngược lại.

Vì vậy, trong vấn đề giảng luận cũng như mọi sự, sự ưu tiên trước hết luôn dành cho Chúa, điều này không thể bị đánh đổi.

Sự chu đáo bị vấp mắt tâm lòng, sự cầu nguyện thờ phượng, tình yêu với Kinh Thánh; sự chịu khó, thời gian, sự suy ngẫm, việc học Lời Chúa, soạn bài, phân bổ thời gian hợp lý; cách thức trình bày, sự cập nhật, tính ứng dụng của bài giảng, lời mời gọi ... tất cả phải được sự đầu tư một cách cá nhân với sự hăng lòng cùng những giọt nước mắt trong “phòng cầu nguyện”. Mục sư E. M. Bounds chia sẻ lời thông thường và nghiêm trọng hơn hết của giới Mục sư, truy cập là đặt đờ ý tưởng hơn cầu nguyện, và “đầu óc” hơn “tâm lòng” vào bài giảng. Soạn bài bằng “đầu óc” đờ hơn soạn một bài giảng bằng “tâm lòng”. Và phòng riêng cầu nguyện chính là căn phòng của tâm lòng. Những bài giảng ra từ sự cầu nguyện luôn tốt hơn những bài giảng chờ ra từ thư viện. Trong phòng cầu nguyện, chúng ta sẽ học đờ cách giảng, điờu phải giảng hơn là từ thư viện.[1]. Sự cầu nguyện cũng chính là chìa khóa cho sự xúc đờ mà sẽ nói trong phần tiếp theo. Sự xúc đờ dạy đờ chúng ta mọi sự trong đờ có điờu quan trọng là dạy chúng ta ở trong Chúa (I Giởng 2:27).

Đờ tóm gọn phần này, Kinh Thánh cho biết sự tận cùng của mọi vật vờn không thờ so sánh với Lời Chúa rộng lớn, bao la (Thi thiên 119:96) vậy tại sao có những “bài giảng thiếu thờn” ở nhiờu người? Lý do đờu tiên đờ là bởi vì họ đã có một đời sống tâm linh quá nghèo nàn với Đức Chúa Trời, họ thiếu tình yêu với Kinh Thánh. Khờ năng tĩnh lặng đờ lắng nghe tiếng Chúa dạy đờ trong phòng kín của họ ngày càng suy giảm, họ không thờ gặp Đức Chúa Trời sâu sờc thì làm sao có thờ giảng? Thậm chí là đờu chờm hết cho sự giảng dạy. Họ thiếu sự chu đáo bị. Hãy thưa lên với Chúa :

“Xin mờ mắt tôi, đờ tôi thờy sự lạ lùng trong luật pháp Chúa”
(Thi thiên 119:18)

“Xin hãy ban cho tôi trí hiờu, đờ tôi học điờu rờn Chúa” (Thi thiên 119:73)

“Xin hãy khiờn tôi đi trong đờng điờu rờn Chúa, vì tôi lờy làm vui vờ tại đờ” (Thi thiên 119:35)

“Tôi ưa thích luật lệ Chúa, sẽ chẳng quên Lời Chúa” (Thi thiên 119:16)

Thiêu sự xúc động, khô cứng, quá tập trung vào “kỹ thuật”.

Năm 1924, Mục sư W.Ch. Cadman – Quyền nhiệm Hội Thánh Tin lành Hà Nội chúng ta đã cho dịch và xuất bản sang tiếng Việt cuốn sách “Power Through Prayer” của Mục sư E.M. Bounds mà từ xưa cho đến ngày nay nó được dịch là: “Linh lực từ Đời sống Cầu nguyện”. Cuốn sách của thế hệ đi trước đã làm thế hệ đi sau cảm thấy như bé biết chừng nào.

Khái quát và tóm lược theo quan điểm của Mục sư E.M. Bounds, sự xúc động tức là sự xúc động bằng Đức Thánh Linh đã biệt riêng ra cho công việc của Chúa và ban cho đó tư cách để làm công việc này. Theo ông, không có sự xúc động thì điểm đàn trên tục cũng có sức mạng ngang bằng bực giảng Tin lành. Người chần bực nếu đánh mất sự xúc động thì cũng mất luôn nghệ thuật giảng dạy thiên thượng dù họ vẫn có thể giữ được những kỹ thuật giảng, hùng biện, làm hài lòng người nghe... nhưng không thể làm hài lòng Chúa Giê-xu, Đấng đang dõi theo bài giảng của họ. Sự xúc động thiên thượng làm Lễ Thật của Chúa có quyền năng, sự lôi cuốn, gây dựng, cáo trách và cứu vớt người ta. Có một điều chúng ta không thể cắt nghĩa cho thông suốt về “sự xúc động này” nghĩa là gì? Nhà thuyết giáo nổi tiếng C.H. Spurgeon chỉ mô tả một ơn sáng láng mà sự cầu nguyện đem lại cho chức vụ mục sư chính là một cái gì đó không thể mô tả, không thể bắt chước được đó là sự xúc động từ Đấng Thánh. Ông cho rằng không thể hiểu rõ nếu sự giảng dạy có sự xúc động kèm theo có nghĩa là gì, tuy nhiên người giảng dạy sẽ biết mình có được xúc động hay không và người nghe ngồi ở dưới thì nhận thấy người giảng thiêu xúc động hay không?[2]

Sự xúc động thiên thượng trên những người chần bực do Lời Đức Chúa Trời sinh ra kết quả, có thể tạo nên những ấn tượng. Nhưng E.M. Bounds cũng lưu ý có những cái có vẻ giống như sự xúc động này được bao với vẻ bề ngoài như sự nhiệt thành, lòng sốt sắng được khuỷ động bởi một bài giảng, sự êm dịu, sự gây cảm động, cảm xúc có vẻ giống với sự xúc động thiên thượng

nhưng nó không có sức mạnh làm đau xót, thòm thía và tan vỡ tâm lòng. Trong những hành động bịt mắt, cảm xúc đó nó không triệt để, không dò xét và cứu chữa tình trạng tội lỗi. Còn sự xúc động thiên thượng nó đem thòm Lẽ Thật với sức mạnh của Chúa. Nó soi sáng Lời Kinh Thánh, làm trí tuệ mở mang, phong phú để hiểu biết Lời Chúa. Nó nâng tâm lòng của người chặn bịt lên đúng tiêu chuẩn của sự mẫn mại, tinh sạch, mạnh mẽ, nhẹ nhàng... sự xúc động giúp cho lời giảng được tự do, đầy trọn. [3]

Sự giảng dạy suy sụp là vì yếu tố thiếu sự xúc động này. Người giảng có thể có học thức, tài khéo, sự hùng biện xuất sắc, có thể làm người nghe thích thú và say mê... nhưng thiếu sự xúc động thì giảng như sự vờn mặt của Đức Chúa Trời và những điếu mang tính kỹ thuật chỉ như gợn nước hung hăng, bọt nước có thể phồng trụng xóa gợn đá nhưng các gợn đá vẫn cứ trơ trơ, lặng lẽ, không sao lay chuyển được. Lòng cứng cõi của con người vẫn đẩy những điếu dơ bẩn. [3] Mục sư E.M . Bounds một lần nữa nhấn mạnh: “

“Sự sốt sắng là tốt và cảm động; thiên tài là quý giá và cao trọng; tư tưởng khuyến khích và soi dẫn; nhưng phải có một khả năng thiên phú hơn, một năng lực mạnh mẽ hơn sự sốt sắng, hoặc thiên tài, hoặc tư tưởng, thì mới đập tan được xiềng xích của tội lỗi, mới chinh phục được những tâm lòng xa cách hoặc hư hoại trừ vạ cùng Đức Chúa Trời, mới sửa chữa được những chỗ nứt rạn và phục hồi được Hội Thánh vào địa vị thánh khiết và quyên năng như trước. Trừ sự xúc động [của Chúa] ra không chỉ làm được việc này” [4]

Mục sư E.M. Bounds cũng khuyên rằng các Mục sư, truyền đạo rằng sự xúc động không phải là khả năng thiên phú, cũng không thể tìm thấy ở lâu đài TRI THỨC, không tài hùng biện nào chinh phục được nó, không có sự siêng năng nào có thể chiếm lấy nó. Không bàn tay lãnh đạo Giáo hội nào có thể ban phát nó. Đây là món quà của Chúa đóng ấn vào các sứ giả của Ngài, là những người đã được tuyển lựa và tìm kiếm sự xúc động thiên thượng này qua biết bao giờ đồng hành để nước mắt CỨU NGUYỆN. Sự xúc động còn được mô tả qua kinh nghiệm từng trải của những người

đi trước như họ như nhận thấy chữ của Kinh Thánh [văn tự] được Thánh Linh đốt nóng và người ta cảm thấy sự "chuyển bùng" của một phong trào mạnh mẽ, chính là sự xúc động dầm thắm, thức tỉnh lương tâm, làm tan vỡ tâm lòng. [5]

Còn phải nói rằng, sự xúc động không phải là một kỷ niệm chỉ thuộc về quá khứ mà còn là một thực tại hiển nhiên. Nó là yếu tố biến đổi các Mục sư, truyền đạo trở nên giống hình ảnh của Chúa và cũng là yếu tố để họ công bố các chân lý của Chúa Giê-xu một cách đầy quyền năng. Sự xúc động này có điều kiện chứ không phải là ân tứ cố định. Nó bền vững và gia tăng do chuyên tâm CẦU NGUYỆN, khao khát Đức Chúa Trời, trân quý, khao khát tìm kiếm, và coi là sự thất bại nếu không có được sự xúc động đó. Chỉ có tâm lòng Cầu nguyện mới là tâm lòng đầy dẫy dục thánh. Và đời sống cầu nguyện nhiều đó là giá phải trả để được xúc động, cũng như giữ được sự xúc động trong sự giảng dạy. Nếu không có sự xúc động thì giống như Ma-na sinh sâu bọ vì đã quá hạn[6]. Vị Thầy L. Richard Cecil chia sẻ mạnh mẽ:

“Nếu Mục sư không được xúc động, thì tất cả những công việc của ông chỉ là hư không, hoặc còn tệ hại hơn sự hư không nữa. Sự xúc động phải giáng xuống từ trời, và rồi một mùi hương, một cảm giác, một hứng thú trên chức vụ của ông, và trong số những phương pháp khác giúp cho ông có được tư cách thi hành chức vụ, Kinh Thánh phải đứng hàng đầu và hàng cuối cũng phải dành cho Lời Đức Chúa Trời và sự Cầu nguyện” [7]

Từ kinh nghiệm của những bậc tiền bối đi trước, chúng ta đã thấy những tấm gương trong lịch sử Hội Thánh được tái hiện như là Mục sư Tổng Thượng Tế, Mục sư Lê Văn Thái giống lời Chúa. Bà Đốc học Homera Dixon của chúng ta từng chia sẻ về một con người của sự Cầu nguyện đó là Mục sư Lê Văn Thái, người Mục sư chuyên tâm lo cho truyền giáo và “cái lò sưa – Cầu nguyện của Hội Thánh”. Trong một lần bà Giáo sĩ Dixon chứng kiến Mục sư Lê Văn Thái giảng Lời Chúa, bà nhận xét bài giảng không có gì đặc biệt [kỹ thuật, phương pháp], nhưng Thánh Linh hành động trên Mục sư Lê Văn Thái qua những lời giảng đã khiến con dân Chúa tan vỡ với Chúa. Và không chỉ một lần mà Lịch sử

Hội Thánh đã ghi lại những thời khắc con dân Chúa tan vỡ thê nào sau những bài giảng của vị Mục sư đáng kính này. Đó là sự xúc động. Vậy nếu bạn lo lắng rằng vì chuyện sẽ phải dùng “những kỹ thuật” nào cho bài giảng thì hãy chuyên tâm cho câu hỏi vì sự xúc động hơn. Chúng ta không vứt bỏ kỹ thuật, phương pháp nhưng quan trọng là Chúa phải trên hết, hãy thể hiện điều đó bằng sự kính sợ, bằng tình yêu, sự CẦU NGUYỆN sâu sắc với Chúa. Phải làm điều này hơn hết cả. Hội Thánh Hà Nội đã có lịch sử về “sự xúc động thiên thượng này” từ tấm gương của quý thầy tổ Chúa là những người đi trước.

Sai mục đích; Thiệu sự kêu gọi, thiệu tính áp dụng Kinh Thánh. Đây là lỗi cũng thường xảy ra. Mục đích của sự giảng dạy không phải là chỉ để “truyền thông tin Kinh Thánh” mà là “thực hành Kinh Thánh”; không phải diễn thuyết mà đích đến cuối cùng là sự nhờ cậy Thánh Linh thực hành Kinh Thánh. Có như vậy chúng ta mới có thể làm sáng danh Chúa Giê-xu. Có như vậy, mới có thể trở thành người làm theo lòng Đức Chúa Trời.

Chúng ta có thể xem lại clip các bài giảng của các Hội Thánh tại Việt Nam. Có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến việc này, ví dụ :

Bài giảng quá dài dòng, thiệu tính cân đối, quá nhiều chi tiết, dùng quá nhiều giáo lý thần học trong một bài giảng.

Đổi ngược với lỗi “quá cơ bản”, là trình bày quá dài dòng, lê thê hoặc mất tính cân đối như phần 1 nói rất dài, phần 2 lại trình bày ngắn gọn. Hay trình bày Quá nhiều chi tiết trong một bài giảng, mất trọng tâm, người nghe không biết hay phải cô đọng thế nào, thực hành thế nào?

Đi quá xa với bản văn Kinh Thánh dẫn đến sai mục đích: Do cách soạn bài giảng theo chi tiết, theo câu gốc khiến người soạn bị quên văn mạch, bị nhầm lẫn lịch sử, ý nghĩa nguyên sơ ban đầu của trước giảng Kinh Thánh muốn dành cho độc giả ban đầu vào thời xưa đó nghe là gì rồi từ đó mới đưa ra sự liên hệ, áp dụng tới bối cảnh hiện tại. Cách soạn theo chi tiết, câu gốc thường tập trung vào ý tưởng con người hơn là tập trung vào bản văn Kinh

Thánh, ý tưởng của Chúa. Nếu mục đích chúng ta là khiến con dân Chúa yêu mến, tập trung vào Lời Ngài thì Giọng kinh là hợp lý hơn cả. Nếu chúng ta muốn nhân một sự kiện, cần truyền cảm hứng cho tín hữu trong việc thúc đẩy một vấn đề thuộc linh nào đó của Hội Thánh thì có thể sử dụng theo cách đó, câu gốc nhưng nó cần phù hợp với những hoàn cảnh, sự kiện nào đó và không phải là phương pháp mang tính lâu dài. Giống theo cách đó nếu bị lạm dụng có thể biến các buổi Chúa Nhật trở thành một buổi “Hội thảo một chiều”.

Kể chuyện, ví dụ minh họa, chuyện “cười”, diễn thuyết quá nhiều mà quên SỰ KÊU GỌI. Ví dụ minh họa, hay câu chuyện đức tin là cần thiết có thể khiến bài giảng sinh động và giúp đi vào lòng người hơn. Tuy nhiên sự lạm dụng nó là một sự bất ổn. Đã có nhiều tôi tớ Chúa biến buổi giảng Lời Chúa thành buổi nghe kể chuyện, hay thành một buổi pha trò cười và cuối cùng đọng lại bài giảng là gì? Và thậm chí những câu chuyện thay vì hậu thuẫn cho Kinh Thánh thì lại lấy Kinh Thánh để hậu thuẫn cho những câu chuyện. Tín hữu có thể sẽ rơi vào tình trạng không biết phải nhớ Lời Chúa hay câu chuyện kể cho đời sống đạo hàng ngày của mình. Rất dễ thấy những bài giảng kể chuyện, diễn thuyết rất hay nhưng sự kêu gọi đâu? Sự đáp ứng của tín hữu đâu? Chúa muốn 01 người đáp ứng lời Chúa hay cả Hội chúng đáp ứng Lời Chúa. Lạm dụng câu chuyện nhiều có thể khiến người nghe tập trung vào bản thân, giá trị người giảng hơn là Chúa Giê-xu. Mục đích của chúng ta không phải là câu chuyện, chuyện cười mà đằng sau câu chuyện cười, sau bài giảng là sự thực hành của tín hữu ra sao? Họ đáp ứng với Chúa Giê-xu thế nào? Sự kêu gọi có thể nói như cú trái phá làm tâm lòng tan vỡ và quyết định dấn thân theo sự mời gọi. Và để làm điều này lại là sự xúc động.

Thay lời kết

Một Mục sư chia sẻ hai lý do cho sự chuyển Hội Thánh địa phương này để đến nhóm với Hội Thánh địa phương khác thì sự giảng dạy và hát thờ phượng là hai lý do chính yếu. Trong đó yếu tố hát thờ phượng là ưu thế (xin không trình bày vấn đề này

tại đây).

Chúng ta thấy rằng “mục vụ bực giêng” là mục vụ rất quan trọng, giêng như một người cầm chìa khóa cho đời sống tâm linh của cộng tập thể. Nó là một trong những kênh giáo dục có yêu cầu quy định đến sự tăng trưởng thuộc linh của từng tín hữu. Nó cũng là chìa khóa mọi tín đồ gặp gỡ Chúa, để gần Chúa hơn. Nó thật ra không phải là chìa khóa của chúng ta mà phải là chìa khóa của Chúa, thuộc về Chúa, cho vinh hiển của Chúa. Đừng giêng cái gì mà Chúa không muốn mình giêng. Đừng “nói tiên tri” cái gì mà Chúa không biết. Nếu chúng ta không làm mọi cách để thu hút tín đồ đi sát với Lời Chúa thì làm sao có sự tăng trưởng? Nếu chúng ta không nuôi dưỡng được đời sống tâm linh của tín hữu bằng Lời Chúa thì làm sao Cộng đồng chính xảy đến? Và nếu không có Lời Chúa thì không có cái gì được gọi là thánh lễ.

Có thể nói rằng, cuộc Cộng đồng chính nhắc nhở chúng ta về công việc của những thánh đồ sẵn sàng đứng lên trả giá vì Lễ Thật mà ngày nay chúng ta được thừa hưởng di sản thuộc linh là những cột trụ của đức tin mang bốn sắc Tin Lành: Duy Kinh Thánh (Sola Scriptura), Duy Ân điển (Sola Gratia), Duy Đức tin (Sola Fide), Duy Đức Chúa Giê-xu Christ (Solus Christus), Duy Đức Chúa Trời được vinh hiển (Soli Deo gloria). Trong đó Duy Kinh Thánh được xem là nền tảng, một giá trị vô cùng lớn lao làm nên bốn sắc của người Tin Lành như Nhà văn Phan Khôi từng nói: “Cái giáo nghĩa của đạo Tin lành không có vẽ vời ra nhiều nghi thức ... mà chỉ lấy Kinh Thánh làm gốc..”. Hãy làm tốt cả những gì để Lời Chúa được yêu mến hơn hết trong đời sống mỗi người. Hãy cầu nguyện cho sự yêu mến của chúng ta.

Bài viết Chắp sự Nguyện Trọng Bình

Chú thích:

[1] E.M. Bounds, Linh Lực Từ Đời Sống Cầu Nguyện. (Sài Gòn: NXB Tôn Giáo, 2013), p 80-82

[2] E.M. Bounds, Linh Lực Từ Đồi Sùng Cửu Nguyệt, p83-98

[3] E.M. Bounds, ibid

[4] ibid

[5] ibid

[6] ibid

[7] ibid

[8] Phan Khôi, “Giới Thiệu và Phê Bình Thánh Kinh Báo”, Phụ Nữ Tân Văn. (Sài Gòn Số 74, ngày 16/10/1930), http://vibiwebsite.com/VIBI_WV/?p=1129

**God Entered My Room After
Watching This Video!**

**Buddhist woman converts to
Jesus after Heavenly
encounter.**

THÂN HỌC TINH TUYỂN 16-30

THÂN HỌC TINH TUYỂN 1-15

Bạn cần bao nhiêu dấu hiệu

nữa?

Bạn cần bao nhiêu dấu hiệu nữa?

Ngày tái lâm của Chúa Giê-su đang ở ngay trước cửa. Trong thời gian qua, những lời tiên tri trong Kinh Thánh đã liên tục ứng nghiệm rất rõ ràng. Vì thế, mỗi người chúng ta phải tự hỏi rằng chúng ta cần bao nhiêu dấu hiệu nữa để thức tỉnh. Vì Đức Chúa Trời yêu thương chúng ta, Ngài đã cảnh báo chúng ta đúng lúc để chúng ta có thể chuộc tội cho ngày tái lâm của Chúa Giê-su.

TỈNH THỈNH DONALD TRUMP VÀ VUA CYRUS

Vào ngày 28/02/2018 vừa qua, tổ chức Đền Thờ (Temple Institute) của Israel đã đúc đồng xu có hình của tỉnh trưởng Donald Trump và vua Cyrus của Ba Tư. Vua Cyrus trị vì 2500 năm trước, đã cho phép người Do Thái trở về lại Jerusalem sau khi họ bị lưu đày sang Babylon. Họ đúc đồng xu này để tỏ lòng biết ơn vì ông Trump đã công nhận Jerusalem là thủ đô của Israel trong tháng 12/2017. Tại sao người Do Thái lại ví ông như vua Cyrus?

Chúng ta hãy đối chiếu với sách tiên tri Ê-sai (được viết cách đây

khoảng 2700 năm) của Kinh Thánh đã biết câu trả lời. Trong sách này, Đức Chúa Trời thách thức chúng ta: “Hãy nói những việc sẽ xảy đến sau này, để chúng ta biết các ngươi là thần” (Ê-sai 41:23). Nếu chúng ta nói trước được tương lai thì chúng ta là thần, vì chỉ mình Đức Chúa Trời mới biết đi đâu gì sẽ đến.

1) Đức Chúa Trời chọn vua Cyrus của Ba Tư để xây lại đền thờ Jerusalem và phóng thích dân Ngài

Lúc bấy giờ, dân Israel phản nghịch với Đức Chúa Trời, họ phạm nhiều tội ác và chạy theo thần của dân ngoại. Cho nên, Ngài đã dùng nhiều tiên tri để kêu gọi họ ăn năn trở về với Ngài. Tuy nhiên, họ không những khinh thường lời kêu gọi của Ngài mà còn giết chết phần lớn các tiên tri. Chính vì vậy Đức Chúa Trời công bố sẽ phán xét dân Ngài bằng cách dùng quân Babylon để tấn công nước Do Thái, san bằng đền thờ Jerusalem, tàn sát nhiều người và bắt nhiều người lưu đày sang Babylon. Nhưng Ngài cũng ban họ một niềm hy vọng. Thông qua tiên tri Giê-rê-mi, Đức Chúa Trời cho biết trước là họ chỉ ở Babylon 70 năm, rồi Ngài sẽ mang họ trở về lại Jerusalem (xem Giê-rê-mi 25:11-12).